

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

Số: **438/2019/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Châu Thành, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 599/2019/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967;

Trú tại: 345, ấp L, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

\* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1963;

Trú tại: 345, ấp L, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/4/1987 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 02/6/2001; cả hai con đều đã trưởng thành, có công việc ổn định nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà M và ông P tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Bà M và ông P cùng khai là không có nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu 50% là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà M nhận chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007085 ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà M được nhận lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra);
- UBND xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Ngọc Huyền**